

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 464/2019/HS-ST

Ngày: 08-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đức Thị Minh Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Chánh – Cán bộ hưu trí.

Bà Nguyễn Thị Kim Chi – Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thế Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố

Biên Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 455/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 462/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo:

Lương Minh H, sinh năm 1990 tại tỉnh V; tên gọi khác: Nhí; giới tính: Nam; nơi cư trú: Ấp P, xã T, huyện T, tỉnh V; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lương Văn D, sinh năm 1963 và bà Phạm Thị D, sinh năm 1963; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ út. Có vợ là Phạm Thị Ngọc Th, sinh năm 1988 và 01 con sinh năm 2010.

Tiền án: Ngày 25/4/2017, bị Tòa án nhân dân TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Ngày 30/6/2018, H chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ ngày 06/4/2019, chuyển tạm giam theo Lệnh số 183 ngày 13/4/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Biên Hòa. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

Lương Minh H là người sử dụng trái phép chất ma túy. Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 05/4/2019, Hưng đi đến khu vực gần Vòng xoay Cổng 11, thuộc phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa tỉnh Đồng Nai mua của một người đàn ông tên Đức (không rõ lai lịch) 02 (hai) gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) để sử dụng. Sau đó, H cất giấu 02 (hai) gói ma túy nêu trên vào túi áo khoác dưới bên trái H đang mặc đi bộ đến đoạn đường thuộc tổ 1, khu phố Long Diêm, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa tỉnh Đồng Nai thì bị Công an phường Long Bình Tân phát hiện bắt quả tang, chuyển giao cho Công an TP. Biên Hòa xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Lương Minh H khai nhận hành vi phạm tội như trên.

* Vật chứng gồm:

- 02 gói nylon chứa tinh thể trắng (H khai là ma túy tổng hợp – hàng đá), có chữ ký xác nhận của H và dấu mộc tròn đỏ của Công an phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa.

* Tại Bản kết luận giám định số 251/PC54-GĐMT ngày 12/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã xác định: “Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là **ma túy**, có khối lượng: 0,3609 gam, loại: **Methamphetamine**”.

Tại bản cáo trạng số 454/CT/VKS-BH ngày 10/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Lương Minh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa trình bày lời luận tội: Phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đồng thời nêu nên các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị HĐXX xem xét áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo. Trên cơ sở đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt Lương Minh H với mức án từ 20 đến 24 tháng tù; về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông tên Đức (không rõ lai lịch) có hành vi bán ma túy cho Lương Minh H. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

- Bị cáo không phát biểu tranh luận và không bào chữa.

Trong phần phát biểu lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và hứa không tái phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lương Minh H đã khai nhận vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 06/4/2019, tại đoạn đường thuộc tổ 1, khu phố Long Diêm, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai có hành vi tàng trữ trái phép 0,3609gam ma túy loại Methamphetamine thì bị Công an phường Long Bình Tân phát hiện bắt quả tang, chuyển giao cho Công an thành phố Biên Hòa xử lý.

[3] Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập. Nhận thấy có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Lương Minh H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội danh và hình phạt được qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa đã viện dẫn và truy tố.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến nhiều mặt đời sống của bản thân bị cáo và của xã hội, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và cũng để răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Về phần xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định.

[8] Đối với người đàn ông tên Đức (không rõ lai lịch) có hành vi bán ma túy cho Lương Minh H. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST theo quy định.

[10] Đối với phần trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa. Xét thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Minh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lương Minh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/4/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ số lượng ma túy còn lại sau giám định (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/9/2019, tại Chi cục thi hành án dân sự TP. Biên Hòa).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND TP. Biên Hòa (2);
- Thi hành án (8);
- Công an TP. Biên Hòa (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu VP-HS (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đức Thị Minh Thu

